**I** MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | STT | Mục tiêu năm | | Mạng nội dung chủ đề | Mạng hoạt động chủ đề | Tài nguyên học liệu | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | CHỦ ĐỀ:  GIA ĐÌNH | | |  |
|  |  |  |  | Nhánh 1 | Nhánh 2 | Nhánh 3 |  |
|  |  | I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT | | | | # | # | # | # | # | # |  |
| 1 | 1 | Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn |  | + Cúi người về phía trước  + Quay sang trái, sang phải  + Nghiêng người sang trái, sang phải  - Chân:  + Bước lên phía trước, bước sang ngang, ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ  + Co duỗi chân | Bài 3: Hô hấp: Thổi bóng bay Tay: Co và duỗi tay Chân: Co duỗi chân Bụng: Cúi người về phía trước Bật: Bật tiến về phía trước | [bài tập thể dục sáng 3](https://drive.google.com/file/d/1JI9KsHvFFVyO6JKStDhhlQBfyWW5QOKq/view?usp=sharing) | Khối | Sân chơi | TDS | TDS | TDS |  |
| 5 | 4 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trong đường hẹp 3m x 0,2m |  | Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m, đầu đội túi cát | HĐH, HĐNT, HĐC: Đi trong đường hẹp 3m, đầu đội túi cát |  | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐNT | HĐH |  |
| 6 | 4 | Kiểm soát được vận động đi liên tục trong đường có 3-4 điểm zíc zắc không chệch ra ngoài |  | Đi thay đổi hướng theo 3,4 điểm zic zac | HĐH,HĐNT, HĐC: Đi thay đổi theo hướng zic zac | [Đi thay đổi hướng theo 3-4 điểm zíc zắc](https://drive.google.com/file/d/1IVlda7vgdc3eR6zUVey0cWZNVc5jP2ED/view?usp=sharing) | Lớp | Sân chơi | HĐH+HĐC | HĐH+HĐNT | HĐH |  |
| 7 | 5 | Kiểm soát được vận động chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh | KQMĐ | Chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh | HĐH,HĐNT, HĐC: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh  HĐNT:Chơi đi qua cầu khỉ | [Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh](https://drive.google.com/file/d/1yR4QZ2NmYgY9q430t8Y4A1k2zy8kvETM/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐH | HĐH+HĐNT |  |
| 125 | 28 | Trẻ được chăm sóc sức khoẻ, dinh dưỡng theo khoa học |  | Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ. | HĐG,HĐC: Cách nấu cháo hàu nấm đông cô | [Cách nấu cháo hàu nấm đông cô](https://drive.google.com/file/d/1GVCLd8wIkxWzGc975Nn_7s1s9OWYpB2j/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐC | HĐG | HĐC |  |
|  |  |  |  | Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường | Cách sử lý khi trẻ bị bỏng nước sôi | [Cách sử lý khi trẻ bị bỏng nước sôi taị nhà](https://drive.google.com/file/d/1XmBes-NyByUT32c4COOmpkkIOFYJewUw/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐNT | VS-AN | HĐG |  |
| 188 | 46 | Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm ( bàn là, bếp đang đun, phích nước,...) khi được nhắc nhở | KQMĐ | Một số vật dụng nguy hiểm ( bàn là, bếp đang đun, phích nước,..) | HĐH Tìm hiểu đồ dùng trong gia đình bé. ĐTT: Trò chuyện về một số vật dụng nguy hiểm ( bàn là, bếp đang đun, phích nước,..) | [NHận biết và phòng tránh một số đồ dùng nguy hiểm](https://drive.google.com/file/d/13weXfgFXvVRjaGY75P7Wda-EJYW0sDho/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT |  |
|  |  | II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC | | | |  |  | # | # | # | # |  |
| 203 | 51 | Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc |  | Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng đồ chơi trong trường mầm non | HĐH: Trò chuyện về đồ dùng trong gia đình. HĐG: Cách sử dụng bát, thìa, cốc. HĐH: Đồ dùng trong gia đình bé | [Cách sử dụng bát, thìa, cốc.](https://drive.google.com/file/d/10i5A16RRELHxjd9rjjU7fn9sLrqmcG6v/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐH |  |
| 263 | 71 | Quan tâm đến số lượng và biết đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 3 và đếm theo khả năng | KQMĐ | Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng | HĐH: Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 3. HĐG: Tìm đủ số lượng. - Bé tập đếm. -Hãy xem nhóm nào nhiều hơn, ít hơn HĐNT: TC "Kể đủ 3 thứ" | [Dạy trẻ đếm trên đối tượng trong phạm iv 3.](https://drive.google.com/file/d/1YgXabbkRYxWj3xu6H8fkSrXhwohz7ua3/view?usp=sharing) | Lớp | Sân chơi | HĐG | HĐNT | HĐH |  |
| 295 | 84 | Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 2 đối tượng (1 -1) và tiếp tục thực hiện sao chép lại | KQMĐ | Xếp xen kẽ (1-1) | HĐH, HĐG: Xếp theo quy tắc AB |  | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH+HĐG | HĐH+HĐG |  |
| 314 | 89 | Nhận biết được phía trên - phía dưới - phía trước - phái sau, tay phải - tay trái của bản thân | NDCT | Nhận biết tay phải tay trái của bản thân | HĐH, HĐNT,HĐC:Xác định phía trái ,phía phải của bản thân |  | Lớp | Lớp học | HĐNT | HĐC | HĐNT |  |
| 325 | 96 | Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình và địa chỉ của gia đình khi được hỏi | NDCT | Tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình và địa chỉ gia đình | HĐH, ĐTT: -Trò chuyện về những người thân trong gia đình bé.  -Trò chuyện Ngôi nhà của bé.   HĐG: Tô, vẽ ngôi nhà,  TC: tìm về đúng nhà  -Đóng vai các thành viên trong GĐ bé. - Bữa tiệc gia đình - Gia đình bé đi du lịch. | [Tìm hiểu tên gọi người thân, diiiaj chỉ, gia đình bé.g](https://drive.google.com/file/d/1tjKlwwQ-pNZmWJM1LV3EhCw88_Cg7YBd/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | ĐTT | HĐH | HĐH+HĐC |  |
|  |  | III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ | | | | # | # | # | # | # | # |  |
| 358 | 97 | Có khả năng nghe hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản | NDCT | Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản | ML-MN: Khuyến khích trẻ thực hiện các yêu cầu của cô trong các hoạt động. |  | Lớp | Sân chơi | MLMN | MLMN | MLMN |  |
| 360 | 99 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện |  | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Gia đình. | HĐH: Kể chuyện cho trẻ nghe -Vì sao tớ yêu bố. -Cô bé quàng khăn đỏ. -Quà tặng mẹ. -Tích chu. -Nhổ củ cải. -Rùa con tìm nhà. HĐG/HĐC: Nghe kể chuyện trên vi tính | [Truyện : Vì sao tớ yêu bố](https://drive.google.com/file/d/1u_AJbgHDSdZFlHAZ0DdnEyB4kHeIxAgR/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐC | HĐH |  |
| 360 | 101 | Có khả năng nghe các bài thơ, bài hát, ca dao, đồng ngữ, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện |  | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề: Gia đình. | ĐTT, HĐH, HĐC: Nghe các bài thơ trong chủ đề: HĐG: Nghe các bài thơ trên vi tính. |  | Lớp | Lớp học | ĐTT | HĐH+HĐC | HĐC |  |
| 378 | 104 | Phát âm các tiếng của tiếng việt | NDCT | Dạy trẻ biết phát âm chuẩn cá tiếng của tiếng việt | ĐTT: Trò chuyện về ngày vui trong gia đình bé: Sinh nhật, ngày cưới của bố mẹ, mừng thọ ông bà HĐG: TC: Gia đình, cửa hàng tạp hóa, gia đình bé đi du lịch |  | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | HĐG |  |
|  | 108 | Trẻ kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân: Thăm ông bà, đi chơi, xem phim |  | 'Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu hoàn cảnh giao tiếp  - Kể lại sự việc  - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ | Trò chuyện hằng ngày Mùa hè bố mẹ cho đi chơi ở đâu Mùa đông bé được nghỉ vào ngày nào |  | Lớp | Lớp học | MLMN | MLMN | ĐTT |  |
| 384 | 111 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép |  | Sự dụng các từ biểu thị sự lễ phép với ông, bà, bố, mẹ và mọi người xung quanh | ĐTT: Trò chuyện về cách giao tiếp với các thành viên trong gia đình. HĐG: TC" Gia đình thân yêu". |  | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | HĐG |  |
| 386 | 111 | Có khả năng đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện.C ó khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi |  | Đọc các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề: Gia đình | ĐTT, HĐH, HĐC: Đọc các bài thơ trong chủ đề: -Giúp mẹ. - Lấy tăm cho bà. -Gà mẹ đếm con. -Quà tặng mẹ. -Thăm nhà bà. HĐG: Đọc các bài thơ trên vi tính. | [Thơ: Giúp mẹ](https://drive.google.com/file/d/1UYRLwpuhOZpf0xLcjYjJLZGGWpjVNDRF/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH+HĐC | HĐH+HĐG |  |
|  |  | IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI | | | | # | # | # | # | # | # |  |
| 435 | 116 | Nhận biết một số trạng thái cảm xúc ( vui , buồn, sợ hãi, tứ giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói. | NDCT | Nhận biết một số trạng thái cảm xúc ( vui, buồn, sợ hãi, tức giận ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói | HĐG: TC: Gia đình thân yêu -Tc "Cửa hàng gia dụng". -Tc "Phòng khám đa khoa". |  | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| 435 | 116 | Nhận biết một số trạng thái cảm xúc ( vui , buồn, sợ hãi, tứ giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói. |  | Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt cử chỉ, giọng nói, trò chơi vận động | ML-MN, HĐH: Gia đình thân yêu. -Mẹ yêu. -Dạy trẻ kĩ năng xỏ tất ( vớ) |  | Lớp | Lớp học | MLMN | MLMN | MLMN |  |
| 439 | 120 | Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao |  | Đi tất/ găng tay | HĐH, HĐC: Dạy trẻ kĩ năng đi tất, đeo găng tay. |  | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG | HĐG | HĐH |  |
| 458 | 121 | Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi |  | Một số quy định trong gia đình | ĐTT: Trò chuyện với trẻ một số quy định trong gia đình. |  | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐC | ĐTT | HĐH+HĐG |  |
| 463 | 126 | Biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. | NDCT | Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình | ĐTT,HĐH: Trò chuyện với trẻ về người thân trong gia đình |  | Lớp | Lớp học | ĐTT | HĐH | HĐG |  |
|  |  | V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ | | | | # | # | # | # | # | # |  |
| 464 | 132 | Nghe bài hát, bản nhạc ( nhạc thiếu nhi, dân ca….) |  | Nghe bài hát, bản nhạc, thơ, câu chuyện ( nhạc thiếu nhi, dân ca….) chủ đề gia đình | HĐH: Hát cho trẻ nghe: -Hoa của mẹ. -Ba ngọn nến lung linh.,bàn tay mẹ. -Tổ ấm gia đình H ĐG: Góc âm nhạc, Nghe hát các bài về gia đình | [Nghe hát: Hoa của mẹ](https://drive.google.com/file/d/1oK6HsgyAxtTilEXiDHufmXjHdwG19KdK/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐH+HĐG | HĐH+HĐNT | HĐH+HĐC |  |
| 465 | 132 | Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc |  | - Hát đúng lời ca của các bài hát phù hợp với lứa tuổi chủ đề : Gia đình | HĐH, HĐC, HĐG: Dạy hát -Nhà của tôi. -Múa cho mẹ xem -Cô và mẹ -Mẹ yêu không nào -Mẹ đi vắng -Cháu yêu bà -Chiếc khăn tay TC ÂN: Tai ai tinh, ai đoán giỏi. Thi ai nhanh |  | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH | HĐH+HĐNT |  |
| 490 | 136 | Trẻ biết sử dụng một số kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.Trẻ biết nhận xét sản phẩm tạo hình. |  | Biết sử dụng một số kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản theo chủ đề : Gia đình và nhận xét sản phẩm tạo hình. | HĐH,HĐG,HĐC -Di màu gia đình của bé. -Dán ngôi nhà -Nặn cái bát , cái đĩa -Xếp nhà cho gia đình bé. Steam: Làm khung ảnh Gia đình. | [Xếp ngôi nhà.](https://drive.google.com/file/d/1IswSWEf4WSOsNvO9zqZbwdu_YTasiedK/view?usp=sharing) | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH | HĐH |  |
|  |  |  |  | **Cộng tổng số nội dung phân bố vào chủ đề** | |  |  |  | **26** | **25** | **26** |  |
|  |  |  |  | Trong đó | Đón trả trẻ |  |  |  | 6 | 4 | 2 |  |
|  |  |  |  |  | Thể dục sáng |  |  |  | 1 | 1 | 1 |  |
|  |  |  |  |  | Hoạt động góc |  |  |  | 4 | 4 | 5 |  |
|  |  |  |  |  | hoạt động ngoài trời |  |  |  | 4 | 3 | 1 |  |
|  |  |  |  |  | Vệ sinh ăn ngủ |  |  |  | 0 | 0 | 0 |  |
|  |  |  |  |  | Hoạt động chiều |  |  |  | 1 | 2 | 2 |  |
|  |  |  |  |  | Mọi lúc mọi nơi |  |  |  | 3 | 3 | 2 |  |
|  |  |  |  |  | Tham quan dã ngoại |  |  |  | 0 | 0 | 0 |  |
|  |  |  |  |  | Lễ hội |  |  |  | 0 | 0 | 0 |  |
|  |  |  |  |  | Hoạt động học có chủ đích |  |  |  | **7** | **8** | **13** |  |
|  |  |  |  | Chia cụ thể | *Giờ thể chất* |  |  |  | ***1*** | ***1*** | ***2*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐNT |  |  |  | ***0*** | ***1*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐG |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐC |  |  |  | ***1*** | ***0*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | *Giờ nhận thức* |  |  |  | ***2*** | ***1*** | ***2*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐNT |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐG |  |  |  | ***0*** | ***2*** | ***1*** | ***0*** |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐC |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***2*** |  |
|  |  |  |  |  | *Giờ ngôn ngữ* |  |  |  | ***1*** | ***0*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐNT |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐG |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***1*** | ***0*** |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐC |  |  |  | ***0*** | ***2*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | *Giờ TCKN-XH* |  |  |  | ***0*** | ***1*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐNT |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐG |  |  |  | ***1*** | ***0*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐC |  |  |  | ***1*** | ***0*** | ***0*** |  |
|  |  |  |  |  | *Giờ thẩm mỹ* |  |  |  | ***2*** | ***2*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐNT |  |  |  | ***0*** | ***1*** | ***1*** |  |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐG |  |  |  | ***1*** | ***0*** | ***0*** | ***0*** |
|  |  |  |  |  | HĐH+HĐC |  |  |  | ***0*** | ***0*** | ***1*** |  |

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| Gia đình của bé | 1 | Từ 17/10 đến 22/10 | Trần Thị Hiển |  |
| Người thân trong gia đình | 1 | Từ 24/10 đến 28/10 | Trần Thị Cúc |  |
| Đồ dùng gia đình | 1 | Từ 31/10 đến 04/11 | Trần Thị Hiển |  |

III. CHUẨN BỊ:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh “1”** | **Nhánh “2”** | **Nhánh “3”** |
| **Giáo viên** | - Trang trí lớp theo đúng chủ đề, chuẩn bị góc chơi hợp lí, lựa chon nội dung chơi đồ chơi cho trẻ chơi.  - Lập mạng nội dung, hoạt động theo chủ đề, lên kế hoạch dạy trẻ theo chủ đề: Gia đình bé  - Làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ.  - Nhắc nhở phụ huynh cho trẻ đi học đúng giờ, ăn mặc gọn gàng phù hợp thời tiết.  - Tranh ảnh về ngôi nhà của bé. | - Lên kế hoạch dạy trẻ theo chủ đề: Người thân trong gia đình.  - Làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ.  - Nhắc nhở phụ huynh cho trẻ đi học đúng giờ, ăn mặc gọn gàng phù hợp thời tiết.  - Tranh ảnh về người thân trong gia đình bé. | - Lên kế hoạch dạy trẻ theo chủ đề: Đồ dùng gia đình  - Làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ.  - Nhắc nhở phụ huynh cho trẻ đi học đúng giờ, ăn mặc gọn gàng phù hợp thời tiết.  - Tranh ảnh về đồ dùng trong gia đình bé. |
| **Nhà trường** | - Tạo quanh cảnh, môi trường, tranh ảnh có nội dung phù hợp | | | |  |
| **Phụ huynh** | - Chuẩn bị quần áo, trang phục cho trẻ trước khi đến lớp  - Cho trẻ xem tranh ảnh về các ngôi nhà đẹp để trẻ hiểu thêm về ngôi nhà có một tâng hay nhiều tầng.. | | | |  |
| **Trẻ** | - Bổ sung đồ chơi ở các góc hợp chủ đề: Gạch, cây cỏ,nhà  **-**Bút sáp, đất nặn, giấy màu, giấyA4, kéo, bảng, hồ dán vở tạo hình, vở toán.  - Tranh truyện,tranh ảnh về chủ đề gia đình  - Bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú, gối, bát, thìa. | | | |  |

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ:

| **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** |  | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ** | | - Cô đón trẻ vào lớp.nhắc trẻ đi cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.  - Cô giới thiệu các góc chơi, đồ chơi trong góc, - trẻ chơi theo chủ đề: Ngôi nhà của bé.  - Trò chuyện về ngôi nhà của bé: Địa chỉ, các phòng trong nhà, đồ dùng trong gia đình và cách sử dụng, nhà là nơi gia đình sống vui vẻ và hạnh phúc. | | | | | |
| **Thể dục sáng** | | - Hô Hấp: Làm gà gáy sáng  - Tay: Hai tay dang ngang, hạ xuống  - Chân: Hai chân thay nhau nhấc lên cao  - Bụng, lườn: Trẻ cúi gập người về phía trước.  - Bật: Trẻ bật nhảy lên cao | | | | | |
| **Nhánh 1** | | *Ngày 17/10/2022.*  **PTTC**  Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát | *Ngày 18/10/2022*  **PTNT**  Xếp theo quy tắc AB | *Ngày 19/10/2022*  **PTNN**  Thơ: giúp mẹ | *Ngày20/10/2022*  **PTTM**  Dán ngôi nhà của bé | *Ngày 21/10/2022*  **PTTCKNXH**  VĐ: Nhà của tôi | |
| **Nhánh 2** | | *Ngày 24/10/2022*  **PTTC**  Chạy thay đổi theo tốc độ theo hiệu lệnh | *Ngày 25/10/2022*  **PTNT**  Trò chuyện về người thân trong gia đình bé | *Ngày 26/10/2022*  **PTNN**  Thơ: Cô và mẹ | *Ngày 27/10/2022*  **PTTM**  Năn quà tặng người thân | *Ngày 28/10/2022*  **PTTM**  VĐ: Múa cho mẹ xem | |
| **Nhánh 3** | | *Ngày 31/10/2022*  **PTTC**  Đi thay đổi theo hướng zic zăc | *Ngày 01/11/2022*  **PTTC-KNXH**  Dạy trẻ kỹ năng xỏ tất | *Ngày 02/11/2022*  **PTNN**  Truyện: Nhổ củ cải | *Ngày 03/11/2022*  **PTTM**  Nặn cái đĩa | *Ngày 04/11/2022*  **PTNT**  Đếm đối tượng trong phạm vi 3, đếm theo khả năng | |
| **Hoạt động** ngoài **trời** | **Nhánh 1** | *Ngày 17/10/2022*  Quan sát thời tiết  -TCVĐ: Trời nắng, trời mưa  Chơi tự do : KVC số 2 | *Ngày 18/10/2022*  Quan sát nhà 1 tầng  -TCVĐ: tìm về đúng nhà  -Chơi tự do: KVC số 3 | *Ngày 19/10/2022*  Quan sát nhà cao tầng  - TCVĐ: Thi ai nhanh  - Chơi tự do: KVC số 1 | *Ngày 20/10/2022*  Quan sát cây hoa lan  - TCVĐ: Nhặt lá rơi  - Chơi tự do: KVC Số 2 | *Ngày 21/10/2022*  Quan sát trường mầm non  - TCVĐ: Hái quả  - Chơi tự do: KVC số 3 | |
| **Nhánh 2** | *Ngày 24/10/2022*  Quan sát la rơi, nhặt lá xếp  - TCVĐ: tìm mẹ  - Chơi tự do: KVC số 1 | *Ngày 25/10/2022*  Quan sát đồ dùng trong gia đình  - TCVĐ: đi theo đường hẹp  - Chơi tự do: KVC số 3 | *Ngày 26/10/2022*  Quan sát cái túi tặng mẹ  -TCVĐ:tìm nhà  - Chơi tự do: KVC số 2 | *Ngày 27/10/2022*  Quan sát đồ dùng nấu ăn của mẹ  - TCVĐ: đập bóng  - Chơi tự do: KVC số 1 | *Ngày 28/10/2022*  Quan sát tranh ảnh về gia đình  - TCVĐ: dung dăng dung dẻ  - Chơi tự do: KVC số 3 | |
| **Nhánh 3** | *Ngày 31/10/2022*  Quan sát xe máy  - TCVĐ: dung dăng dung dẻ  - Chơi tự do: KVC số 1 | *Ngày 01/11/2022*  Quan sát đồ dùng nhà bé  - TCVĐ: chuyền bóng  - Chơi tự do: KVC số 2 | *Ngày 02/11/2022*  Quan sát thời tiết  - TCVĐ: trời nắng trời mưa  - Chơi tự do: KVC số 3 | *Ngày 03/11/2022*  Quan sát trang phục của bạn  - TCVĐ: chim sẻ và ô tô  - Chơi tự do: KVC số 2 | *Ngày 04/11/2022*  Quan sát bồn cây cảnh  - TCVĐ: tìm về đúng nhà  - Chơi tự do: KVC số 1 | |
| **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | - Trẻ ngồi vào bàn ăn  - Cô dạy trẻ một số thói quen trong ăn uống  - Biết lấy gối nằm ngay ngắn, biết đề nghị người khác khi cần thiết | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | **Nhánh 1** | - Xem tranh về các kiểu nhà  - Tập đếm cửa sổ lớp | - Kể chuyện: Ba cô tiên  - Hát: cháu yêu bà  - Vệ sinh, trả trẻ | - Xếp hình ngôi nhà  - Đọc thơ: giúp bà  - Vệ sinh trả trẻ | Nhận biết hình tam giác, hình chữ nhật  - Trò chuyện về gia đình của be  - Vệ sinh trả trẻ | - Hát: ngôi nhà của ai  - Tô màu ngôi nhà  - Vệ sinh trả trẻ | |
| **Nhánh 2** | Trang trí góc chủ đề bé và người thân yêu  - Hát về mẹ | Tập tô tranh học toán  -TC: tìm nhà | Trò chơi góc: làm quen bài Hát: Hoa bé ngoan | Trò chơi góc: kể về mẹ yêu | Tô tranh khăn tặng mẹ  - Hát mẹ đi vắng | |
| **Nhánh 3** | Ôn hình vuông, hình tam giác  - Hát bài chiếc khăn tay.  - Vệ sình trả trẻ | Phân biệt phía trước, phía sau  - Kể chuyện: quà tặng mẹ  - Vệ sinh trả trẻ | - Hát bài ngôi nhà của tôi  - Vệ sinh trả trẻ | Trò chuyện về đồ dùng gia đình  - Đọc thơ: chiếc quạt nan  - Vệ sinh trả trẻ | Nặn đôi đũa, hát  - Kể chuỵên: ba cô gái  - Vệ sinh trả trẻ | |

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC:

| **tt** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Nấu ăn** | \*Kiến thức:  - Trẻ biết nhập vai, đóng vai các thành viên trong gia đình.  \*Kỹ năng:  - Biết cách bế em, chăm sóc em.  - Rèn kĩ năng nấu ăn, nấu một số món ăn cho gia đình, biết bắt chiếc công việc của người lớn.  - Phát triển ngôn ngữ cho trẻ  \*Thái độ:  - Trẻ hứng thú tham gia chơi, phát huy tính đoàn kết, hoàn thành vai chơi | - TC: mẹ - con,  - TC nấu ăn: nấu món ăn cho gia đình | -Đồ chơi nấu ăn: búp bê, bác sĩ, đồ dùng gia đình. | x | x | x |
| **Bán hàng** | - TC bán hàng: bán đồ dùng gia đình,thực phẩm nấu ăn | x | x | x |
| **Bác sỹ** | - TC khám bênh | x | x | x |
| **2** | **Góc xây dựng** |  | \*Kiến thức:  - Trẻ biết lựa chọn các nguyên liệu  phù hợp để tạo,thành ngôi nhà khác nhau  - Xây dựng vườn cây, ao cá… đồ chơi mình thích  \*Kỹ năng  - Rèn kĩ năng lắp ghép, xếp chồng, xếp cạnh nhau cho trẻ.  - Phát huy khả năng sáng tạo cho trẻ  \*Thái độ:  - Trẻ hứng thú tham gia chơi, doàn kết với bạn, yêu thích nghề xây dung, thiết kế.  Tạo ra sản phẩm trong khi chơi | - Lắp ráp theo ý thích  tạo hình ngôi nhà của bé | -Các loại hộp, khối, gạch, hàng rào,cây hoa, đồ chơi lắp ghép, chỗ chơi hợp lí | x |  |  |
| - Xếp hàng rào, vườn cây, ao cá |  | x |  |
| -Xây ngôi nhà của bé |  |  | x |
| **3** | **Góc nghệ thuật** |  | \*Kiến thức:  - Trẻ hiểu về ngôi nhà của mình, thuộc các bài hát về ngôi nhà.  - Biết tô màu, xé dán,nặn thành bức tranh, sản phẩm tặng người thân trong gia đình.  \*Kỹ năng:  - Kĩ năng tô màu, xé dán , nặn ra sản phẩm chơi.  \*Thái độ:  - Trẻ hứng thú tham gia chơi, phát triển thẩm mỹ cho trẻ. | - Trang trí ngôi nhà  - Tặng quà cho người thân trong gia đình  - Hát múa về ngôi nhà của bé | -Góc chơi hợp lý, đất nặn, bảng con, giấy màu, bút màu, hồ dán, mẫu ngôi nhà  -Đàn, mic hát cho trẻ |  | x | x |
| **4** | **Góc học tập** |  | \*Kiến thức:  - Trẻ biết về địa chỉ nhà mình, biết nhà một tàng và nhà nhiều tầng  - Biết kể về ngôi nhà của mình  - Phân biệt được màu xanh, đỏ, vàng, hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật.  \*Kỹ năng:  - Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ cho trẻ  - rèn kĩ năng phân loạimàu sắc,dở sách, phân biệt màu sắc kích thước cho trẻ  - Rèn kĩ năng nói, cách phát âm cho trẻ  \*Thái độ:  - Trẻ hứng thú chơi, yêu ngôi nhà của mình | - Phân loại nhà theo hình dạng, màu sắc, kích thước | -Bảng chơi  -Các loại hình có màu sắc, kích thước khác nhau | x | x | x |
| **5** | **Góc văn học** |  | \*Kiến thức:  Trẻ biết vào góc chơi và lựa chọn trò chơi yêu thích.  \*Kỹ năng: -Trẻ biết lắng nghe bạn kể và biết tự kể chuyện theo tranh minh họa. -Biết đóng vai theo nhân vật câu chuyện.  \*Thái độ: -Biết giữ trật tự trong khi chơi,đoàn kết với bạn | - Xem truyện bằng sách vải  -Xem tranh ảnh về gia đình  - Đọc thơ, kể chuyện về ngôi nhà của bé | -Tranh ảnh về các kiểu nhà, album ngôi nhà, tranh truyện  -Các con rối tay, rối que, sách truyện tranh cho trẻ kể | x | x | x |

**V**

VI-KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “Gia đình bé”

**Người thực hiện: Trần Thị Hiển**

**Thời gian thực hiện : Từ 17 đến 21/10/2022**

Thứ hai, ngày 17 tháng 10 năm 2022

**Hoạt động học:** Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát

**Lĩnh vực:** PTTC

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên vận động

- Trẻ biết đi trong đường hẹp đầu đội túi cát theo sự hướng dẫn của cô

2. Kĩ năng:

-Trẻ biết phối hợp khéo léo, nhịp nhàng để đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.

- Rèn cho trẻ sự khéo léo kết hợp nhịp nhàng giữa tay và chân và đầu.

3. Thái độ

- Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động

**II.Chuẩn bị**

**-** Phòng học sạch sẽ, thoáng mát, an toàn cho trẻ

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động

- Nhạc bài” “Nhà của tôi”

- vạch kẻ chuẩn

- Túi cát

**III.Tiến hành**

***\*HĐ1: Khởi động:***

- Cô trẻ đi vòng tròn theo yêu cầu, hiệu lệnh của cô (kiễng gót, đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, cúi khom, chạy nhanh, chạy chậm đi bình thường)

***\*HĐ2: Trọng động:***

- Cô tổ chức cho trẻ tập BTPTC

+ Hô hấp: Thổi bóng bay

+ Tay: Co và duỗi tay

+ Chân: Co duỗi chân

+ Bụng: Cúi người về phía trước

- Đ/T nhấn mạnh Đ/T chân

+ VĐCB:

- Cô giới thiệu tên bài tập: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng

- Lần 1: Cô làm mẫu

- Lần 2: Vừa tập vừa phân tích

+ Thực hiện: Tư thế chuẩn bị cô đứng trước vạch chuẩn con đường chân không nhẵm lên vạch chuẩn, cô để túi cát trên đầu có hiệu lệnh cô đi nhẹ nhàng khéo léo trong đường hẹp không để rơi túi cát đi hết đường hẹp cô nhẹ nhàng để túi cát vào rổ sau đó cô đứng về cuối hàng

.- Gọi 1-2 trẻ khá lên tập

- Lần lượt cho 2 trẻ lên tập

- Cô quan sát nhận xét sửa sai cho trẻ

- Tiếp tục 2 tổ thi đua nhau

- Cho trẻ nhắc lại tên vận động

- Cô nhận xét và mời 2-3 trẻ tập tốt lên tập

+ Trò chơi: Trời nắng, trời mưa

- Cô giới thiệu trò chơi đến với trẻ, nói cách chơi và luật chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi nhắc nhở trẻ khi chơi không xô đẩy nhau

- Trẻ chơi 2 lần

***\*HĐ3: Hồi tĩnh:***

- Trẻ đi nhẹ nhàng vừa đi vừa hít thở nhẹ nhà theo nền nhạc

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Hoạt động học: Xếp theo quy tắc AB**

**Lĩnh vực: PTNT**

**I.Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- **I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Trẻ biết cách xếp xen kẽ một đối tượng này với một đối tượng khác không có sự trùng lặp

2. Kĩ năng:

- Rèn kỹ năng xếp xen kẽ 1.1.

- Phát triển tư duy cho trẻ

3. Thái độ

- Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động

**II.Chuẩn bị**

\* Đồ dùng của cô

- Một số mẫu sắp xếp của cô

- Một số đồ dùng xung quanh lớp

- Lô tô một số đồ dùng trong gia đình

\* Đồ dùng của trẻ

 - Lô tô hình ảnh cái bát, thìa, cốc ( Số lượng mỗi hình là 3)

**III.Tiến hành**

***\*HĐ1: Ổn định lớp, gây húng thú***

- Trò chuyện về một số đồ dùng trong gia đình

***\*HĐ2: Quan sát nhận xét các cách sắp xếp xen kẽ của các đối tượng khác nhau***

- Cô lần lượt đưa tranh vẽ các cách sắp xếp khác nhau cho trẻ quan sát và nhận xét.

+ Cô cho trẻ quan sát tranh sắp xếp: cái bát- thìa

+ Cô có tranh vẽ gì đây ?

+ Các bạn thấy cách sắp xếp hình ảnh trong bức tranh có đẹp không?

+ Những chiếc bát, thìa sắp xếp như thế nào?

 \* Tương tự cô cho trẻ quan sát các bức tranh còn lại  với nhiều cách sắp xếp khác nhau.

- Cô nói cho trẻ biết có rất nhiều cách sắp xếp đồ vật khác nhau giờ học hôm nay cô sẽ dạy các con cách xếp xen kẽ 1-1

***\*HĐ3: Dạy trẻ cách xếp xen kẽ***

- Phát rổ đồ dùng cho trẻ

- Cô hỏi trẻ các đồ dùng có trong rổ và xếp mẫu

- Với những đồ dùng này cô sẽ xếp xen kẽ: Cô xếp 1 bát đến 1 thìa cứ như vậy cô đã bày được bàn ăn gia đình rất đẹp

- Cô cho trẻ thực hiện

- Yêu cầu trẻ chọn hình bát và thìa lên tay.

- Cái bát có màu gì?

- Cái thìa có màu gì?

- Yêu cầu trẻ xếp 1 bát đến 1 thìa ( 3 bát, 3 thìa)

- Khi trẻ thực hiện cô chú ý sửa sai cho trẻ, bao quát trẻ.

- Trẻ xếp xong cô hỏi: Con đã xếp được gì? Con xếp như thế nào?

( hỏi nhiều trẻ )

- Cách xếp như vậy được gọi là xếp như thế nào?

=> Cô nói cho trẻ biết cách sắp xếp như trên là: Xếp xen kẽ cứ một đối tượng này với một tượng khác

\* Tương tự cho trẻ xếp xen kẽ bát và cốc

- Cô cho trẻ xếp xen kẽ theo ý thích

- Bao quát động viên trẻ

- Cô cho trẻ đi tìm các nhóm hình xung quanh lớp xếp theo cách xếp xen kẽ.

***\*HĐ3: Luyện tập***

\* Cho trẻ chơi trò chơi: Ai nhanh nhất

- Cách chơi: Chia lớp thành 2 nhóm nhóm bạn trai và nhóm bạn gái. Nhiệm vụ của các con là khi nghe tiếng xắc xô nhanh thì về 2 hàng sao cho bạn trai và bạn gái đứng xen kẽ nhau ( 1 bạn trai, 1 bạn gái), nếu bạn nào đứng không theo thứ tự phải làm chú ếch ộp.

- Tổ chức cho trẻ chơi.

\* TC: Nhanh khéo

**-**Cách chơi: cô chia lớp thành hai đội.Yêu cầu từng thành viên trong hai đội phải lần lượt bật qua 3 vòng thể dục lên xếp bàn ăn gia đình (chú ý xếp xen kẽ cứ một cái bát đến 1 cái đĩa) sau đó đi về cuối hàng cho bạn khác lên

- Thời gian là một bản nhạc đội nào trồng nhanh và đúng theo yêu cầu là đội thắng cuộc

- Cô cho trẻ chơi.

- Khi trẻ chơi cô bao quát trẻ.

- Kết thúc nhận xét khen trẻ

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 19 tháng 10 năm 2022

**Hoạt động học: Thơ:Giúp mẹ**

**Lĩnh vực:** PTNN

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả

- Trẻ biết và hiểu được nội dung bài thơ

2. Kỹ năng:

- Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, phát triển thính giác cho trẻ

3. Thái độ:

- Trẻ biết yêu quý, vâng lời và giúp đỡ ông bà bố mẹ

- Trẻ tập trung chú ý trong giờ học

**II. Chuẩn bị :**

\* Đồ dùng của cô:

- Tranh nội dung bài thơ

- Tranh chữ to

\*Đồ dùng của trẻ:

- Thẻ số 1 số 2

- Tranh ngôi nhà

**III. Tiến hành**

***\*HĐ1: Ổn định lớp***

- Cô cùng trẻ hát bài  "Mẹ yêu không nào”

- Cô đàm thoại nội dung bài hát :

  + Chúng ta vừa hát bài hát gì?

  + Trong bài hát nói về ai?

Con cò đi chơi có hỏi mẹ không?

=> Mẹ là người luôn yêu thương các con và chăm sóc cho các con. Chính vì thế các con phải biết xin phép bố mẹ trước khi đi chơi, yêu quý vâng lời bố mẹ nhé.

***\*HĐ2: Dạy trẻ đọc thuộc thơ: “Giúp mẹ”***

Tác giả Phan Thị Thanh Nhàn đã sáng tác một bài thơ rất hay, đó là bài thơ giúp mẹ,hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu bài thơ này nhé.

- Cô đọc lần 1: Diễn cảm

- Cô đọc lần 2: Kết hợp với tranh, giải thích nội dung.

=> Bài thơ nói về một bạn nhỏ chủ nhật ở nhà giúp mẹ nhặt rau, quét dọn, xếp quần áo và dỗ em, bạn đã được bố mẹ khen là con ngoan.

- Cô đọc lần 3: Đọc với tranh chữ to, giải thích từ khó.

\* Đàm thoai:

- Các con vừa đọc bài thơ gì?Của ai?

- Bạn nhỏ được nghỉ ở nhà đã giúp cha mẹ những công việc gì?

- Cha mẹ như thế nào?

Cha mẹ khen bạn như thế nào?

- Các con thấy bạn nhỏ có ngoan không?

- Ở nhà các con có thể làm việc gì để giúp ông bà, bố mẹ.

=> Qua bài thơ các con phải biết ngoan ngoãn vâng lời ông bà, bố mẹ. Các con còn nhỏ chưa làm được việc gì nhiều nhưng có thể vâng lời ông bà, bố mẹ đi học không khóc nhè, biết vâng lời cô giáo, không chơi ngoài nắng.

- Cho cả lớp đọc thơ cùng cô 2 lần.

- Mời từng tổ đọc thơ

- Mời nhóm bạn trai, bạn gái đọc thơ

- Mời cá nhân đọc thơ.

***\*HĐ3: Kết thúc***

\*Trò chơi: Về đúng nhà

- Cách chơi: Cô sẽ cho các con chọn một thẻ số. Vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh chạy về nhà của cô thì các con phải chạy thật nhanh về ngôi nhà có thẻ số giống thẻ số các con đã chọn.

- Luật chơi: Phải chạy về đúng ngôi nhà giống với thẻ số trên tay.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

........................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.......................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 20 tháng 10 năm 2022

**Hoạt động học: Dán ngôi nhà của bé(M)**

**Lĩnh vực: PTTM**

**I.Mục đích - yêu cầu**

1.Kiến thức:  
- Trẻ biết cách dán các hình tam giác, hình vuông, hình chữ nhật để tạo thành hình ngôi nhà theo sự hướng dẫn của cô.  
- Trẻ nhận biết các đặc điểm của ngôi nhà gồm các phần: mái nhà hình tam giác, khung nhà là hình vuông, cửa nhà là hình chữ nhật.  
2. Kỹ năng:  
- Trẻ có kỹ năng sắp xếp các hình tạo thành mái nhà, thân nhà, cửa ra vào, cửa sổ.  
- Rèn kỹ năng chấm hồ và dán: Trẻ biết dùng ngón trỏ chấm hồ, dùng tay miết nhẹ và dán phẳng.  
3.Thái độ:  
- Trẻ yêu ngôi nhà của gia đình mình, nơi mình sinh ra và lớn lên.  
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm do mình làm ra, và biết giữ gìn sách vở cho sạch đẹp.  
- Giáo dục trẻ biết quan tâm mọi người khi gặp khó khăn.  
**II.CHUẨN BỊ:**\*Đồ dùng của cô:  
- Tranh gợi ý: 1 tranh mẫu: Nhà mái ngói có nhiều cây xanh,  
- Nhạc: bài “ Nhà của tôi”. “ Ngôi nhà mới” Khung nền cho trẻ thực hiện, cho trẻ treo bài.  
\*Đồ dùng của trẻ:  
- Mỗi cháu một tờ giấy A4 có dán ảnh của trẻ.  
- 6 khay có đựng giấy màu xanh, đỏ, vàng các dạng hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác.  
- Khay đựng hồ dán, khăn lau tay.  
- Khung để treo sản phẩm của trẻ

**III.Tiến hành**

***\*HĐ1: Ổn định lớp***  
-Cô cho trẻ hát “ Nhà của tôi”.  
-Cô đàm thoại với trẻ về nội dung bài hát.  
***\*HĐ2: Dẫn dắt, giới thiệu bài***   
-Cô tạo tình huống: Cho trẻ đóng vai bạn sóc nâu, chạy vào lớp khóc. Cô hỏi : “Vì sao bạn khóc?”, “ Vì nhà tôi bị mưa làm đổ mất nhà rồi”.  
-Bạn Sóc Nâu thật tội nghiệp, vậy lớp mình cùng xây lại nhà giúp bạn sóc được không nào?  
-Cô cho trẻ quan sát mẫu:Đàm thoại với trẻ.  
-Cô thực hiện lần 1 không phân tích.  
-Cô thực hiện lần 2 kèm theo phân tích.  
+Cô chọn thân nhà dán trước, dùng ngón tay chỉ chấm hồ, tay trái cô giữ tờ giấy, cô phết hồ vào mặt trái của thân nhà. Cô bôi nhẹ nhàng, đều hồ. Cô dán vào giữa trang giấy.  
+Tương tự đối với mái nhà, cửa sổ, cửa chính.  
+Các con có thể dùng bút màu trang trí thêm cho ngôi nhà: mây, ao cá, cây cối…  
Cho trẻ xem nhiều kiểu nhà khác nhau:  
-Cô cất mẫu  
-Trẻ hát “ Nhà của tôi”đi nhẹ nhàng vào bàn thực hiện.Cô mở nhạc nền.  
-Trẻ thực hiện xong. Đem sản phẩm đến góc tạo hình để trưng bày.

***\*HĐ3: Những ngôi nhà xinh***  
-Trẻ nhận xét bài của bạn, bài của mình. Thích bài nào nhất? Vì sao?  
-Cô chọn bài đẹp nhất nhận xét.  
-Cô nhận xét, giáo dục trẻ.  
-Trẻ hát “Ngôi nhà mới” chuyển hoạt động

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 21 tháng 10 năm 2022

**Hoạt động học: KNVĐ: Nhà của tôi**

**Lĩnh vực: PTTM**

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức:  
- Trẻ hiểu cách vận động minh họa theo giai điệu vui tươi, rộn ràng của bài hát “Nhà của tôi”  
- Biết tên và hiểucách chơi trò chơi   
2. Kỹ năng:  
- Trẻ phối hợp các bộ phận cơ thể để vận động minh họa theo lời bài hát một cách nhịp nhàng và sáng tạo ra các động tác minh họa theo ý thích.  
- Trẻ lắng nghe cô hát và hưởng ứng theo cô.  
3. Thái độ:  
- Trẻ mạnh dạn, tự tin và hào hứng tham gia vào hoạt động.  
- Trẻ yêu quý ngôi nhà của mình, có ý thức giữ gìn và bảo vệ ngôi nhà của mình  
**II. Chuẩn bị**  
\* Chuẩn bị của cô:  
- Một số bản nhạc trong chủ đề: Nhà của tôi, Cả nhà thương nhau, Cô và mẹ….  
\* Chuẩn bị của trẻ:  
- Trang phục: Quần áo gọn gàng.  
**III. Cách tiến hành**

***\*HĐ1. Ổn định tổ chức:***- Chào mừng các bé đến với chương trình “giai điệu tuổi thơ” ngày hôm nay!  
- Đến tham dự chương trình ngày hôm nay là sự góp mặt của 3 đội chơi, đó là đội: đội gia đình số 1, đội gia đình số 2 và đội gia đình số 3  
Xin một tràng pháo tay cổ vũ cho cả 3 đội chơi.  
- Cô cùng trẻ chơi trò chơi: Ngôi nhà  
***\*HĐ2 : Dạy vận động minh họa bài hát “Nhà của tôi”***- Trẻ nghe giai điệu bài nhà của tôi 1 lần hỏi trẻ tên bài hát tên tác gi  
Nhạc sỹ Thu Hiền đã sang tác một bài hát nói về ngôi nhà của một bạn nhỏ. Ngôi nhà đó gần gũi, yêu thương với tình yêu thương của các thành viên trong gia đình  
- Các con có biết đó là bài hát gì? Của nhạc sỹ nào?  
- Bây giờ các con hãy hát thật hay bài hát này nhé!- Các con hát rất hay nhưng sẽ hay hơn nếu các con thể hiện động tác minh họa cho bài hát này, ( Cô hỏi 2 – 3 trẻ) Con vận động theo cách nào?  
- Ngoài cách vận động của các con thì hôm nay cô sẽ hướng dân các bé vận động minh họa bài hát nhé  
+ Cô làm mẫu trọn vẹn 2 lần (trẻ hát cô vận động minh họa kết hợp với nhạc)  
\*Cách vận động minh họa:  
+ Động tác 1: “Đố bạn biết… nhà của ai” tay trái chống hông, chân phải bước lên phía trước đồng thời tay đưa ra trước nhún theo nhịp bài hát. Sau đó đổi bên  
+ Động tác 2: “Tôi trẻ lời … nhà của tôi” hai tay đưa ra trước sau dó đưa tay về đặt lên ngực  
+ Động tác 3: “Ngôi nhà đó .yêu thương …nhà đó” Hai tay đưa cao lên đầu làm thành hình tam giác giả làm mái nhà và nghiêng về hai bên.  
+ Động tác 5: “Chính là nhà … của tôi” Hai tay đặt lên ngực  
-Cho trẻ vận động minh họa cùng cô.  
- Mời cả lớp hát và vận động minh họa cùng cô 2 lần (lần 1 có nhạc, lần 2 không nhạc)  
- Cô mời từng tổ lên hát và vận động minh họa theo nhạc  
- Cô mời 2 -3 nhóm trẻ lên vận động theo nhạc  
(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

***\*HĐ3: Nghe hát: "Cho con"- nhạc  sĩ Phạm Trọng cầu***

- Cô hát lần 1+ nhạc

- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát  "Cho con" nhạc   sĩ Phạm Trọng cầu

-Kết hợp giảng nội dung: Bài hát nói về tình yêu thương của bố mẹ giành cho các con

- Cô hát lần 2, kết hợp biểu diễn minh họa.

- Cô hát lần 3 ( Khích lệ trẻ thể hiện cùng cô).

- Nhận xét, khen trẻ

***\*HĐ4: Trò chơi âm nhạc: "Ai nhanh  nhất"***

-Cô giới thiệu những chiếc vòng làm nhà, mỗi chiếc vòng là 1 ngôi nhà.

 \* Cách chơi: Các con vừa đi vừa hát quanh những  ngôi nhà này và chú ý lắng nghe nhạc. Khi nhạc dừng thì các bạn hãy bước nhanh vào nhà của mình.Các bạn còn lại vỗ tay cổ động cho bạn.

 \* Luật chơi: Mỗi bạn chỉ  được bước vào 1 nhà, không xô đẩy nhau, bạn không có  nhà phải nhảy lò cò

* Cô cho trẻ chơi lần lượt từng tổ.Trong quá trình trẻ chơi (cô chú ý động viên, khích lệ trẻ)

- Nhận xét, khen trẻ.

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

VII-KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “Người thân trong gia đình bé”

**Người thực hiện: Trần Thị Cúc**

**Thời gian thực hiện: Từ 23 đến 28/10/2022**

Thứ hai, ngày 24 tháng 10 năm 2022

**Hoạt động học: Chạy thay đổi theo tốc độ theo hiệu lệnh**

**Lĩnh vực: PTTC**

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên vận động

- Trẻ biết cách chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh

2. Kĩ năng:

- Rèn luyện cho trẻ kĩ năng khéo léo, định hướng tốt, mạnh dạn tự tin cho trẻ.

 - Luyện kỹ năng quan sát, khả năng chú ý.

3. Thái độ

- Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động.

- Có tính kỷ luật, có tinh thần tập thể trong giờ học.

**II.Chuẩn bị**

**-** Phòng học sạch sẽ, thoáng mát, an toàn cho trẻ

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động

- Vạch xuất phát

**III.Tiến hành**

***\*HĐ1: Khởi động:***

- Cô trẻ đi vòng tròn theo yêu cầu, hiệu lệnh của cô (kiễng gót, đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, cúi khom, chạy nhanh, chạy chậm đi bình thường)

***\*HĐ2: Trọng động:***

- Cô tổ chức cho trẻ tập BTPTC, trẻ cầm gậy tập kết hợp theo nhịp đếm của cô

- Đ/T nhấn mạnh: Đ/T chân

+ VĐCB:

- Cô giới thiệu tên bài tập: Chạy thay đổi theo tốc độ theo hiệu lệnh.

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng đối diện nhau

- Lần 1: Cô làm mẫu

- Lần 2: Vừa tập vừa phân tích

+ Thực hiện: Đứng chân trước, chân sau. Khi có hiệu lệnh chạy đánh tay nhịp nhàng, chạy nhanh chậm theo hiệu lệnh của cô. Đi nhanh, chậm theo hiệu lệnh của cô.

- Gọi 1-2 trẻ khá lên tập

- Lần lượt cho 2 trẻ lên tập

- Cô quan sát nhận xét sửa sai cho trẻ

- Tiếp tục 2 tổ thi đua nhau

- Cho trẻ nhắc lại tên vận động

- Cô nhận xét và mời 2-3 trẻ tập tốt lên tập

+ Trò chơi: Về đúng nhà

- Cô giới thiệu trò chơi đến với trẻ, nói cách chơi và luật chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi nhắc nhở trẻ khi chơi không xô đẩy nhau

- Trẻ chơi 2 lần

***\*HĐ3: Hồi tĩnh:***

- Trẻ đi nhẹ nhàng vừa đi vừa hít thở nhẹ nhà theo nền nhạc

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ ba, ngày 25 tháng 10 năm 2022

**Hoạt động học: Trò chuyện về người thân trong gia đình bé**

**Lĩnh vực: TCKNXH**

**I.Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết họ tên, công việc, sở thích của bố mẹ, những người thân trong gia đìnhvà công việc của họ

- Trẻ biết rõ hơn về những ngư­ời thân trong gia đình (họ và tên, nghề nghiệp, công việc ở nhà, mối quan hệ)

- Bước đầu cho trẻ biết qui mô gia đình: Gia đình lớn, gia đình nhỏ

2. Kỹ năng:

-  Rèn khả năng ghi nhớ, t­ư duy tốt. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Thái độ:

- Trẻ biết quan tâm hơn những ng­ười thân trong gia đình mình.

**2. Chuẩn bị:**

- Trẻ mang ảnh của gia đình mình đến lớp.

- Băng video quay cảnh gia đình đang vui chơi.

- Các ngôi nhà 3, 4 chấm tròn.

- Nhạc bài: cả nhà th­ương nhau, tổ ấm gia đình.

**III.Tiến hành**

***\*HĐ1: Ổn định lớp***

- Cho trẻ hát bài : “cả nhà thương nhau”

- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát.

**HĐ2:Cho trẻ xem tranh và đàm thoại về gia đình**

- Cô cho trẻ xem tranh về gia đình bạn Hương.

- Trò chuyện vời trẻ về  bức tranh vừa xem.

+Bức tranh nói về gia đình ai?

+ Trong gia đình bạn Hương có những ai?

+ Trong gđ bạn Hương có mấy người,đó là những ai?

+ Công việc của những ngư­ời thân trong gia đình (ông, bà, bố, mẹ, chị, bé thường làm những việcgì?)

\* Cô cho trẻ  kể về gđ mình: Tên bố, mẹ, anh, chị, em, và công việc của bố, mẹ.

- Cô cho trẻ xem 2 bức tranh về gia đình: Gđ  lớn có ông, bà, bố, mẹ, và các con. Gia đình nhỏ có bố, mẹ, và các con.

- Các con có nhận xét gì về sự khác nhau của 2 bức tranh?

- Cô cho trẻ biết ntn là gia đình lớn,gđ nhỏ:

+Gia đình lớn là có ông bà,bố mẹ,con cái cùng sống chung.

+Gia đình nhỏ là có bố mẹ và con cái sống chung.

+ Ông, bà sinh ra mẹ gọi là gì?

+ Ông, bà sinh ra bố gọi là gì?

+  Bố mẹ con làm nghề gì?

+Hằng ngày, ai đưa các con đến lớp

+ Gia đình con có mấy anh, chị em?

+ Cô gt gia đình có từ 1-2 con gọi là gia đình ít con, gia đình có 3 con trở lên là gia đình nhiều con.

+ Cô gd trẻ biết yêu thương, kính trọng ông bà, bố mẹ và những người thân trong gia đình, biết nhường nhịn em nhỏ.

**HĐ3: Củng cố**

- Cô cho trẻ chơi phân loại tranh ảnh theo gia đình lớn và gia đình nhỏ.

- Cách chơi: cô vẽ 2 vòng trò trên sàn, một vòng tròn đỏ và một vòng tròn xanh. vòng tròn đỏ là  gia đình lớn, vòng tròn xanh là  ngôi nhà cho các gia đình nhỏ. Khi cô hô hiệu lệnh: “Gia đình lớn” ai cầm bt gia đình lớn chạy về vòng tròn đỏ, đ/v g đ nhỏ cô tiến hành tương tự. cô đến từng nhà kiểm tra xem có ai về nhầm nhà không. Nếu ai về nhầm nhà sẽ bị nhảy lò cò một vòng

Kết thúc : Cả lớp hát bài “Tổ ấm gia đình”.

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ tư, ngày 26 tháng 10 năm 2022

**Hoạt động học: Thơ “Cô và mẹ”**

**Lĩnh vực: PTNN**

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả

- Trẻ biết và hiểu được nội dung bài thơ

2. Kỹ năng:

- Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, phát triển thính giác cho trẻ

3. Thái độ:

- Trẻ biết yêu quý, vâng lời và giúp đỡ mẹ và cô giáo.

- Trẻ tập trung chú ý trong giờ học

**II. Chuẩn bị :**

- Tranh nội dung bài thơ

**III. Tiến hành**

***\*HĐ1: Ổn định lớp***

- Cô cho trẻ nghe hát bài  "Ngày đầu tiên đi học”

- Cô đàm thoại nội dung bài hát :

  + Chúng ta vừa nghe bài hát gì?

  + Ngày đầu tiên đi học ai đưa cháu đến trường?

+ Cô giáo là người thế nào?

+ Bài hát nói về cô giáo giống ai?

- Cô giới thiệu bài thơ: cô và mẹ.

- Các con có yêu quý bà của mình không?

***\*HĐ2: Dạy trẻ đọc thuộc thơ: “Cô và mẹ”***

Tác giả Trần Quốc Toàn đã sáng tác một bài thơ rất hay, đó là bài thơ Cô và mẹ,hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu bài thơ này nhé.

- Cô đọc lần 1: Diễn cảm

- Cô đọc lần 2: Kết hợp với tranh, giải thích nội dung.

- Cô đọc lần 3: Đọc với tranh chữ to, giải thích từ khó.

\* Đàm thoai:

- Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác?

- Bài thơ nói về ai? Vào mỗi buổi sáng bé đến lớp như thế nào?

- Buổi chiều khi về với mẹ thì bé làm gì?

- Hai chân trời của bé là ai với ai?

- Bé với mẹ và cô như thế nào?

- Hàng ngày cô và mẹ đã lo lắng, chăm sóc, yêu thương bé như vậy bé phải như thế nào?

- GD: TrẺ biết ơn, yêu thương kính trọng cô giáo và mẹ của mình.

- Cho cả lớp đọc thơ cùng cô 2 lần.

- Mời từng tổ đọc thơ

- Mời nhóm bạn trai, bạn gái đọc thơ

- Mời cá nhân đọc thơ.

***\*HĐ3: Kết thúc***

- Cô và trẻ hát múa bài mẹ của em ở trường.

- Kết thúc tiết học

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ năm, ngày 27 tháng 10 năm 2022

**Hoạt động học: Nặn quà tặng người thân (ĐT)**

**Lĩnh vực: PTTM**

**I. Mục đích, yêu cầu.**

1. Kiến thức.

- Trẻ biết làm dẻo đất chia đất thành những phần nhỏ và biết miết đất.

- Trẻ biết nặn nặn thành những món quà đơn giản tặng người thân

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng lăn dọc, lăn tròn, uốn cong, miết đất.

- Rèn trẻ kỹ năng quan sát, chú ý cho trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ biết giữ gìn sản phẩm.

- Trẻ biết yêu thương,vâng lời ông bà cha mẹ và cô giáo.

**II. Chuẩn bị**

- Đất nặn đủ cho trẻ

- Mẫu nặn của cô

- Bảng cho trẻ

- Nhạc bài hát “ Cả nhà thương nhau”.

- Máy tính, loa.

**III. Tổ chức hoạt động.**

***\*HĐ1: Gây hứng thú.***

- Cô và trẻ cùng hát bài “ Cả nhà thương nhau”.

- Cô và trẻ trò chuyện về nội dung bài hát:

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Trong bài hát nói đến ai nhỉ?

+ Các con có yêu bố mẹ của chúng mình không?

+ Yêu bố mẹ thì chúng mình phải làm gì nhỉ?

- Cô giáo dục trẻ: Các con ạ, bố mẹ là người sinh ra và nuôi dưỡng chúng mình, hàng ngày bố mẹ phải đi làm rất vất vả để kiếm tiền nuôi chúng mình đấy, vì thế các con phải ngoan ngoãn vâng lời bố mẹ để bố mẹ vui. Và khi đi học các con phải ngoan không khóc nhè để bố mẹ yên tâm các con nhớ chưa nào?

***\*HĐ2: Những món quà đáng yêu***

- Cô đưa ra hộp quà, mời một trẻ lên khám phá đồ trong hộp quà

- Cô gợi hỏi trẻ:

+ Cô tặng mẹ món quà gì đây?

+ Cô giáo cũng đã nặn được một chiếc vòng để tặng mẹ đấy.

+ Các con xem chiếc vòng cô nặn có giống chiếc vòng thật không?

+ Chúng mình có biết cô đã dùng gì để nặn chiếc vòng không?

- Đầu tiên cô lấy một phần đất nặn, cô dùng tay làm mềm đất, sau đó cô lăn dọc viên đất.Sau khi đã lăn dọc viên đất xong cô sẽ uốn cong lại và cuối cùng cô dùng tay miết đất hai đầu lại với nhau để tạo thành chiếc vòng.

- Vậy là cô đã nặn được chiếc vòng rồi đấy.

- Các con cùng xem cô còn nặn được món quà nào nữa?

- À, cô đã nặn được rất nhiều loại quả có dạng hình tròn như quả cam, quả táo, quả hồng.

- Còn rất nhiều món quà mà cô đã nặn chúng mình cùng xem nhé?

- Cô cho trẻ quan sát và nhận xét những món quà mà cô đã nặn sau đó hỏi ý tưởng của trẻ về món quà con sẽ tặng cho bố mẹ và người thân

đất, chia đất nào để đất vào lòng bàn tay các con cùng lăn dọc với cô nào( cho trẻ lăn dọc bằng tay không)

\* Trẻ thực hiện

- Cô mời các con nhẹ nhàng về bàn để cùng nặn những món quà thật đẹp nhé.

- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ nặn.

- Cô động viên và giúp đỡ trẻ khi cần thiết.

\* Trưng bày, nhận xét sản phẩm

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.

- Cô hỏi trẻ:

+ Con thích món quà nào nhất?

+ Vì sao con lại thích?

- Cô nhận xét tuyên dương những bạn có sản phẩm đẹp động viên những bạn nặn chưa đẹp.

3. Kết thúc.

- Cô và trẻ hát bài hát: “ mười ngón tay” kết hợp đi rửa tay và chuyển hoạt động.

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Thứ sáu, ngày 28 tháng 10 năm 2022

**Hoạt động học: VĐ: Múa cho mẹ xem**

**Lĩnh vực: PTTM**

**I.Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức**

**-** Trẻ thuộc bài hát, hiểu nội dung bài hát

- Thể hiện bài hát một cách hào hứng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ biết vận động múa các động tác nhịp nhàng theo lời bài hát

- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát,biết hưởng ứng cảm xúc bài hát cùng cô

**3. Thái độ**

- Giáo duc trẻ biết yêu quý, nghe lời người lớn.

**\*Chuẩn bị:**

**-** Nhạc bài hát: “Múa cho mẹ xem”, “Gia đình nhỏ, hạnh phúc to”

**\*Tiến hành**

**Hoạt động 1: Gây hứng thú.**

- Cô cho trẻ xem hình ảnh về gia đình

- Cùng nhau trò chuyện về gia đình bé

- Cô giới thiệu vào bài.

**\*Hoạt động 2: Dạy hát và vận động bài: “**Múa cho mẹ xem**”.**

- Cô mở giai điệu bài hát “múa cho mẹ xem” cho trẻ nghe và hỏi trẻ vừa nghe giai điệu bài hát gì? Do ai sáng tác?

- Để bài hát hay hơn vui nhộn hơn thì các con sẽ làm thế nào?

- Bạn nào biết, bạn nào có thể nói lên cách vận động của mình?

- Ngoài cách vận động vỗ tay, lắc lư, dậm chân, nhún nhảy cô còn có một cách vận động khác, đó là vận động minh hoạ theo lời bài hát

- Cô vđ lần 1 cho trẻ quan sát

-Các con thấy cách vận động của cô như thế nào?

- Cô vận động lần 2 kết hợp nhạc

- Cô cho trẻ biểu diễn bài hát.

- Cô cùng tập với cả lớp 2 - 3 lần.

- Cô cho trẻ thực hiện theo tổ, nhóm, cá nhân thi đua hát, vận động (cô chú ý sữa sai cho trẻ).

**\* Hoạt động 3 : Nghe hát “Gia đình nhỏ, hạnh phúc to”.**

- Cô giới thiệu qua nội dung bài hát và tác giả sáng tác.

- Cô hát cho trẻ nghe trọn vẹn bài hát lần 1.

- Lần 2 cô hát kết hợp làm điệu bộ minh hoạ và gợi hỏi trẻ:

+ Cô vừa hát bài hát gì? do ai sáng tác?

- Cô động viên, khuyến khích trẻ.

**B-Đánh giá trẻ hàng ngày:**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.........................................................................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

........................................................................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

.......................................................................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................................................................

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

VIII-KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “Đồ dùng gia đình”

**Người thực hiện: Trần Thị Hiển**

**Thời gian thực hiện : Từ3 1/10 đến 04/12/2022**

Thứ hai, ngày 31 tháng 10 năm 2022

**Hoạt động học: Đi thay đổi theo hướng zic zăc**

**Lĩnh vực:** PTTC

**I.Mục đích - yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên vận động

- Trẻ biết cách đi thay đổi theo hướng zic zăc

- Biết chơi trò đi qua cầu khỉ

2. Kĩ năng:

- Rèn luyện cho trẻ kĩ năng khéo léo, định hướng tốt, mạnh dạn tự tin cho trẻ.

 - Luyện kỹ năng quan sát, khả năng chú ý.

3. Thái độ

- Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động.

- Có tính kỷ luật, có tinh thần tập thể trong giờ học.

**II.Chuẩn bị**

**-** Phòng học sạch sẽ, thoáng mát, an toàn cho trẻ

- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động

- Đường zic zăc, cầu khỉ

**III.Tiến hành**

***\*HĐ1: Khởi động:***

- Cô trẻ đi vòng tròn theo yêu cầu, hiệu lệnh của cô (kiễng gót, đi bình thường, đi kiễng chân, đi bình thường, cúi khom, chạy nhanh, chạy chậm đi bình thường)

***\*HĐ2: Trọng động:***

- Cô tổ chức cho trẻ tập BTPTC, trẻ cầm gậy tập kết hợp theo nhịp đếm của cô

- Đ/T nhấn mạnh: Đ/T chân

+ VĐCB:

- Cô giới thiệu tên bài tập: Bước lên xuống bục cao 30cm

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng.

- Lần 1: Cô làm mẫu

- Lần 2: Vừa tập vừa phân tích

+ Thực hiện: Chuẩn bị” Cô đứng chân trước, chân sau. Khi có hiệu lệnh: “ Đi”, cô đi trong đường dích dắc, khéo léo sao cho không dẫm vào vạch. Đến hết đoạn đường dích dắc, cô đi nhẹ nhàng về cuối hàng.

- Gọi 1-2 trẻ khá lên tập

- Lần lượt cho 2 trẻ lên tập

- Cô quan sát nhận xét sửa sai cho trẻ

- Tiếp tục 2 tổ thi đua nhau

- Cho trẻ nhắc lại tên vận động

- Cô nhận xét và mời 2-3 trẻ tập tốt lên tập

+ Trò chơi: Cầu khỉ

- Cô giới thiệu trò chơi đến với trẻ, nói cách chơi và luật chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi nhắc nhở trẻ khi chơi không xô đẩy nhau

- Trẻ chơi 2 lần

***\*HĐ3: Hồi tĩnh:***

- Trẻ đi nhẹ nhàng vừa đi vừa hít thở nhẹ nhà theo nền nhạc

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

Thứ ba, ngày 01 tháng 11 năm 2022

**Hoạt động học:** Dạy trẻ kỹ năng xỏ tất

**Lĩnh vực:** PTTC-KNXH

**I.Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết tất dùng để đi vào chân và để giữ ấm cho đôi chân

**2. Kỹ năng**

- Dạy trẻ có kỹ năng mang tất vào chân, hình thành cho trẻ thói quen tự mang tất khi trời lạnh.

**3. Thái độ**

- Góp phần giáo dục trẻ biết giữ ấm cho cơ thể vào mùa lạnh và đặc biệt là đôi chân. biết giữ gìn cho tất sạch và cất tất gọn gàng đúng chỗ.

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 1 đôi tất. 1 hộp quà. Búp bêMô hình ngôi nhà búp bê

- bài hát: Đôi dép.Nhạc không lời

**III. Tổ chức hoạt động**

***1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú.***

**-** Cô và trẻ cùng đến chơi nhà búp bê và hát bài hát: đôi dép

- Cả lớp chào bạn búp bê.

+ Cô giới thiệu với buos bê hnay trời lạnh Búp bê mặc quần áo ấm quá nhưng Búp bê còn thiếu gì để giữ ấm nhỉ các bạn? (Tất chân)

+ Đúng rồi tất của Búp bê đâu vậy?

+ BB: Tớ không biết đi tất các bạn ạ.

+ Cô: Ôi thương búp bê quá, Vậy chúng ta cùng mời Búp bê học cùng chúng ta hôm nay nhé.

***2. Hoạt động 2: Bé xỏ tất***

***-*** Cô cho trẻ về ngồi đội hình chữ U.

- Bạn nào có thể lên đây lấy tất và đi vào chân cho bạn búp bê nhìn và học theo nào? (Cô mời 1 trẻ lên).

***\* Cô hướng dẫn trẻ cách đi tất***

- Cô mở hộp quà bạn búp bê tặng cả lớp ra và hỏi trẻ:

+ Bạn búp bê tặng chúng mình cái gì đây? Đôi tất

+ Đôi tất dùng để làm gì? Để giữ ấm chân

*\*  Cô làm mẫu:*

Cô có 2 chiếc tất và gọi là 1 đôi tất. tất có 3 phần là cổ tất, gót tất và mũi tất.  Để đi được tất vào chân cô cần phân biệt mặt trên và mặt dưới của tất. mặt dưới của tất có gót tất gót này ta sẽ kéo vào gót chân. Chúng ta dùng 2 ngón tay cái kéo mạnh cổ tất để cổ tất rộng ra và đưa vào mũi chân sau đó dùng tay kéo cổ tất lên nhấc nhẹ gót chân lên và chỉnh gót tất vào gót chân. Vậy là cô đã đi được 1 bên rồi. chân còn lại cô cũng đi tất tương tự.

*\* Trẻ thực hiện:*

+ Lần 1: Bây giờ cô và các con cùng đi tất vào chân nhé.

Cô  hướng dẫn trẻ mang tất : đầu tiên các con hãy cầm tất giống như cô rồi xỏ vào chân và kéo tất lên và sau đó sửa tất lại cho đẹp.

( Cô hướng dẫn trẻ đi tất từng chân một và chú ý luồn tay vào giữa tất,mang đúng mặt trên và mặt dưới của tất.)

- Các con đã mang được tất chưa?

- Tiếp theo mình sẽ mang tất vào chân kia nhé!( cô hướng dẫn trẻ tương tự)

- Cô quan sát động viên và sửa sai cho trẻ.

+ Lần 2: Thi đua ai đi tất nhanh hơn.

\****Giáo dục:*** Muốn cho đôi tất luôn sạch đẹp con sẽ làm gì? (không ngậm tất, không vứt tất lung tung, không kéo tất, ...)  
 - Cô khái quát lại: Khi trời lạnh các con nên đi tất vào cho ấm chân và để tất luôn sạch đẹp các con phải biết giữ gìn không được ngậm, kéo tất, không vứt tất lung tung mà phải để đúng chỗ.  
***3. Hoạt động 3: Củng cố***

- Cô cho trẻ đứng lên và đọc bài đồng dao “ Chúng mình”

-Cô tặng cho mõi trưer một chiếc tất và yêu cầu trẻ đi siêu thị mua tất và chọn tất theo đúng đôi giống nhau

-Cô nhận xét kết quả chơi của trẻ.

\*Kết thúc: trẻ múa hát bài:” Đôi dép xinh”“

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

..................................................................................................................................................................................................

………………………………………………………………………………………………………………………………..

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

.................................................................................................................................................................................................

………………………………………………………………………………………………………………………………..

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

..................................................................................................................................................................................................

………………………………………………………………………………………………………………………………..

\* Biện pháp hỗ trợ

...................................................................................................................................................................................................

……………………………………………………………………………………………………………………………

Thứ tư, ngày 02 tháng 11 năm 2022

**Hoạt động học: Truyện: Nhổ củ cải**

**Lĩnh vực: PTNN**

**I.Mục đích, yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Nhớ được tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.

- Hiểu được từ khổng lồ

2.Kĩ năng:

- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện, cử chỉ 1 số nhân vật

3.Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu quý, giúp đỡ các bạn

- Trẻ hứng thú chơi trò chơi nhổ củ cải.

**II.Chuẩn bị**

-Hình ảnh minh họa cho nội dung câu chuyện, video câu chuyện, máy tính

**III. Tiến hành**

1. Ổn định tổ chức

- Cô tặng trẻ hộp quà.

- Cho trẻ lên mở hộp quà xem trong hộp quà có gì.

- Cô tặng lớp mình quà gì đây?

- Cô giới thiêu câu chuyện nhổ củ cải.

**2. Bé nghe Cô kể chuyện**

**- Cô kể lần 1** : Kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ.

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì ?

**\* Giảng nd: -**Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện nhổ củ cải đấy. Ông trông được cây củ cải, hàng ngày ông chăm sóc, tưới nước, bắt sâu cho cây, cây củ cải lớn khổng lồ, một mình ông không thể nhổ được nên ông đã gọi bà, cháu gái, chó con, mèo con,chuột nhắt và cuối cùng tất cả đã nhổ được cay củ cải lên đấy.

**- Lần 2 : Kể kết hợp tranh chuyện**

**\* Đàm thoại về nội dung câu chuyện.**

**+ Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?**

+ Trong chuyện có những nhân vật nào ?

+ Vào mùa thu ông đã mang cây gì về trồng?

+ Khi được ông chăm sóc chu đáo cây đã như thế nào?

-Giải thích cho trẻ hiểu từ khổng lồ.

+ Ông có nhổ được củ cải không?

+ Ông gọi ai giúp nhổ củ cải?

+ Ông gọi bà như thế nào?

+ Khi ông và bà không nhổ được curcair thì gọi ai giúp và gọi như thế nào?

+ Khi cháu gái không nhổ được cháu gái gọi ai?

+ Khi cả chó con cũng không nhổ được cháu gái gọi ai?Gọi như thế nào?

+ Rồi cả mèo con không nhổ được mèo con gọi ai?

+ Khi ông được tất cả mọi người giúp đơc thì cây củ cải như thế nào?

- GD trẻ phải biết quan tâm, giúp đỡ nhau trong công việc.

- Cho trẻ đứng lên chơi trò chơi nhổ củ cải.

**- Lần 3**: Củng cố

- Cho trẻ xem lại câu chuyện trên máy tính

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ năm, ngày 03 tháng 11 năm 2022**

**Hoạt động học: Nặn cái đĩa**

**Lĩnh vực:** PTTM

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1- Kiến thức:**

- Trẻ biết nặn cái đĩa, biết đĩa là đồ dùng ăn uống trong gia đình.

**2- Kĩ năng:**

- Luyện các kỹ năng nặn, lăn tròn, ấn dẹt

- Phát triển khă năng sáng tạo của trẻ.

**3- Thái độ**

- Trẻ thích thú, biết giữ gìn sản phẩm của mình

**\* Chuẩn bị :**

**-** Đất nặn,bảng nặn,khăn lau

- 1 số mẫu nặn của cô.

\* **Tiến hành :**

**HĐ1- Ổn định tổ chức**

- Cô đọc câu đố:

“Miệng tròn lòng trắng phau phau

Đựng rau đựng thịt bé ăn hàng ngày”

- Đó là cái gì?

-Cô tặng trẻ món quà cho trẻ lên mở hộp quà.

- Hỏi trẻ trong hộp quà có gì?

- Đĩa dùng để làm gì?

**HĐ2- Dạy trẻ nặn cái đĩa**

**-** Cô cho trẻ quan sát cái đĩa nặn bằng đất nặn và hỏi trẻ:

- Đố các con biết cô đã nặn gì?

- Làm bằng chất liệu gì?

- Cái đĩa gồm những bộ phận gì?

- Lòng của đĩa như thế nào?

- Đế đĩa ra sao?

- Cô cho trẻ quan sát thêm nhưng mẫu đĩa khác.

-> Cô khái quát

- Cô nặn mẫu cho trẻ quan sát và đàm thoại:

+ Cô dùng chất liệu gì để nặn?

+ Muốn nặn được cái đĩa trước tiên phải làm gì?

+ Chia đất như thế nào?

+ Dùng kỹ năng gì để nặn?

+ Đế đĩa con nặn như thế nào?

+ Để cho đôi tay sạch khi nặn xong con phải làm gì?

- Cô chốt lại cách nặn

- Cô cho trẻ về chỗ thực hiện

- Trong quá trình trẻ nặn cô quan sát, động viên khuyến khích, gợi mở để trẻ hoàn thành sản phẩm của mình.

**HĐ3: Trưng bày sản phẩm**

- Cho trẻ trưng bày sản phẩm.

- Trẻ quan sát bài của mình của bạn để nêu nhận xét.

- Nhắc nhở trẻ khi nặn xong lau tay vào khăn

- Cô nhận xét chung.

- Kết thúc

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ sáu, ngày 19 tháng 11 năm 2021**

**Hoạt động học:** Đếm đối tượng trong phạm vi 3, đếm theo khả năng

**Lĩnh vực: PTNT**

**I. Mục đích, yêu cầu.**

**1.Kiến thức :**

-Trẻ đếm đến 3 ,nhận biết các nhóm có số lượng 3 ,nhận biết chữ số 3

**2.Kỹ năng :**

-Trẻ biết xếp tương ứng

-Trẻ đếm thành thạo từ 1 -3 và đếm từ trái qua phải (từ trên xuống dưới)

-Trẻ tìm và tạo được các nhóm có số lượng từ 1-3 theo yêu cầu của cô

- Trẻ biết kết hợp với bạn khi chơi

**3 . Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô , có nề nếp trong học tập

- Trẻ có ý thức hoạt động tập thể

- Biết giữ gìn sức khoẻ để bảo vệ cơ thể

**II Chuẩn bị**

1.Đồ dùng của cô

- Nhạc bài hát “Tìm bạn thân ”

- Hình ảnh quần áo

- 3 bát ,3 thìa ,thẻ số 1-3 to hơn của trẻ (1bát màu khác)

- 3 ngôi nhà có gắn thẻ số 1-3

2 .Đồ dùng của trẻ

Mỗi trẻ 3 bát ,3 thìa ,thẻ số 1-3 (1 bát màu khác)

-Mỗi trẻ một tranh có hình ảnh có đối tượng 1-3

**III . Cách tiến hành**

**HĐ1: Ổn định tổ chức** :

  -Cho trẻ hát bài“Mời bạn ăn “

-Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề

**\*Ôn số lượng trong phạm vi 2**

-Các con ơi! hôm nay cô mang đến với lớp chúng mình các cô cũng mang đến cho chúng mình rất nhiều các đồ dùng đẹp đấy !

-Các con có biết đó là những đồ dùng gì không ?

Cô cho trẻ quan sát trên màn hình ,hình ảnh đồ dùng gia đình của bé

-Hỏi trẻ trên màn hình có gì ?

-Cho trẻ kể tên các đồ dùng có số lượng 2.

**\*Hoạt động 2**: Đếm đến 3.Nhận biết các nhóm có 3 đối tượng .Tạo nhóm có 3 đối tượng . Nhận biết chữ số 3.

-Các con nhìn xem cô có những gì nào?

-Cô xếp 3 thìa .

-Muốn có đồ dùng đẹp thì ngoài thìa ra thì phải có bát nữa đúng không cô có 3 thìa nhưng chỉ có 2 bát .cô xếp 2 thìa tương ứng 2 bát.

 -Cô cho trẻ xếp đồ cùng cô và cùng đếm .

-Cô hỏi trẻ số bát và số thìa nhóm nào, nhiều hơn?nhiều hơn mấy?

-Nhóm bát và nhóm thìa nhóm nào ít hơn ? ít hơn mấy?

-Muốn bát và thìa bằng nhau côphải làm như thế nào?

-Cô mời 1 trẻ lên thêm 1 quần.

-Cô cho trẻ đếm lại số bát ,đếm số thìa

-Nhóm bát và nhóm thìa như thế nào? Cùng bằng mấy?

-Cho trẻ gắn thẻ số 3 tương ứng

-Cô cho trẻ đọc số 3 ,cả lớp đọc ,các tổ đọc

-Các con thấy những chiếc thìa và bát này có đẹp không ? chúng mình sẽ mang những chiếc bát thìa này để đi dự sinh nhật bạn thỏ trắng nhé

-Cô cho trẻ cất, vừa đếm lần lượt số bát .

-Tiếp tục cô cất dần số thìa cho đến hết

-Hỏi trẻ quanh lớp có những đồ dùng gì có số lượng là 3.

**\*Hoạt động 3 :Trò chơi ôn luyện**

**+TC1** :Về đúng nhà

-Cách chơi :Trẻ cầm thẻ số 1,2,3 vừa đi vừa hát bài “Tìm bạn thân”. Khi nghe hiệu lệnh tìm nhà thì chạy nhanh chân về nhà có số tương ứng với thẻ số cầm trên tay

-Luật chơi :Trẻ nào về nhầm nhà phải nhảy lò cò đi tìm nhà có thẻ tương ứng của mình .

-Cô tổ chức cho trẻ chơi .

-Cô quan sát động viên trẻ .

**+TC2**:Tìm đúng đồ dùng có số lượng 3

 -Cách chơi : Cô chia trẻ làm 3 tổ ,cô phát cho các tổ mỗi 1 bạn môt tranh có hình ảnh các đồ dùng có số lượng khác nhau, nhiệm vụ của các con là hãy khoanh tròn cho cô nhóm đồ dùng có nhóm số lượng là 3. Thời gian được tính bằng một bản nhạc .

 -Luật chơi :Sau khi thời gian kết thúc đội nào gạch nhanh hơn đội đó là đội chiến thắng

 -Cô tổ chức cho trẻ chơi .

**\* Kết thúc :**

-Cô nhận xét hoạt động – tuyên dương trẻ .

- Hát : Mời bạn ăn

 B-**Đánh giá trẻ hàng ngày**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*Biện pháp hỗ trợ

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………